

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 37/2020/HSST
Ngày 20 tháng 4 năm 2020
“*Lang Văn Nhạc mua bán trái phép
chất ma túy*”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn S, ông Đỗ Như V.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Việt A- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị L- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B mở phiên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXX- ST, ngày 7/4/2020 đối với bị cáo:

Lang Văn N, sinh ngày 10/5/2001.

HKTT: Bản Xăng 2, xã C, huyện Q, tỉnh N; Chỗ ở: Khu T, phường N, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn Giáo Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Lang Văn T- Sinh năm 1980; Mẹ: Lương Thị H, sinh năm 1983; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ 1; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các chứng cứ tài liệu được thu thập trong giai đoạn điều tra và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, tại Khu T, phường N, thành phố B, tỉnh B. Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố B bắt quả tang

Lang Văn N, sinh ngày 10/5/2001, HKTT: Bản Xăng 02, xã C huyện Q, tỉnh N, chỗ ở: Khu T, phường N, thành phố B đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1979, trú tại: Khu 7, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh B, vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại tay trái của Nguyễn Ngọc V 01 túi nilon màu xanh, bên trong là lớp nilon màu đen chứa chất bột màu trắng (túi này được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1);

Thu tại túi quần bên phải của Lang Văn N đang mặc 200.000đ là tiền Nhạc bán ma túy cho Việt (tờ tiền được niêm phong trong bì thư ký hiệu M2).

Cùng ngày thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lang Văn N tại khu T, phường N, thành phố B, Cơ quan điều tra còn thu trên mặt chiếu tại sàn nhà trong phòng trọ 01 túi nilon màu trắng bên trong có 07 gói đều được bọc ngoài bằng lớp nilon màu xanh, bên trong kế tiếp là lớp nilon màu đen, trong các túi đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong trong bì thư ký hiệu M3). Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong vật chứng như đã nêu và gửi vật chứng đi giám định.

Tại kết luận giám định số: 02/KLGĐMT- PC09 ngày 18/12/2019 của Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 0,0604gam, là ma túy, loại ma túy: Heroine

“Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng là 0,3742gam, là ma túy, loại ma túy: Heroin”.

Tại cơ quan điều tra N và V khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 15/12/2019, Nhạc đi bộ đến khu Công nghiệp Q, thuộc phường V, thành phố B với mục đích tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây N gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người đàn ông này 1.000.000đ tiền ma túy, sau khi nhận tiền người đàn ông đưa cho N 01 túi nilon màu xanh bên trong là lớp nilon màu đen chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 07 gói đều được bọc ngoài bằng lớp nilon màu xanh kế tiếp là lớp nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy N đem về phòng trọ ở khu T, phường N, thành phố B, Nc cho túi nilon màu xanh bên trong là lớp nilon màu đen chứa chất bột màu trắng vào túi quần còn số ma túy còn lại nhạc để trên mặt chiếu tại phòng trọ. Đến 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2019 N đi bộ ra khu vực Nhà văn hóa khu T thì gặp V, V hỏi *“Anh có ma túy không bán cho em 200.000đ”* N bảo có, V đưa cho N 200.000đ, N cầm tiền V đưa đút vào túi quần bên phải rồi đưa cho V 01 túi nilon màu xanh bên trong là lớp nilon màu đen chứa chất bột màu trắng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 37/CT- VKSTPBN ngày 10/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B đã truy tố Lang Văn N tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo các khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Lang Văn N thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo thừa nhận hành vi tìm mua ma túy với tổng trọng lượng 0,4346 gam heroine với giá 1.000.000đ của người đàn ông không quen biết với mục đích đem về bán lại kiếm lời vào ngày 15/12/2019, sau đó bán lại cho Nguyễn Ngọc V 0,0604gam với giá 200.000đ vào trưa ngày 16/12/2019 là phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan.

Về nguồn gốc số gói ma túy bị thu giữ bị cáo khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực khu công nghiệp Q, xong người đàn ông này tên tuổi là gì, ở đâu bị cáo không biết.

Cũng tại phiên tòa sau khi đánh giá tính chất, tác hại của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 28 tháng đến 32 tháng, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ là tiền do phạm tội mà có.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận tội lỗi và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với biên bản bắt người phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của đối tượng mua ma túy là

Nguyễn Ngọc V và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về khối lượng, loại chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B, đủ cơ sở khẳng định: Hành vi mua 0,4346gam ma túy là chất Heroine với mục đích bán lại cho những người nghiện kiếm lời, sau đó bán lại cho Nguyễn Ngọc V 0,0604 gam với giá 200.000đ vào trưa ngày 16/12/2019 tại khu T, phường N, thành phố B của Lang Văn N đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo còn là tiền đề, điều kiện giúp cho tệ nạn ma túy phát triển. Vì vậy, với bị cáo thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo khi lượng hình là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và cân nhắc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, biết tuân thủ pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, xét động cơ phạm tội của bị cáo mang tính vụ lợi, lẽ ra với bị cáo cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là “*Phạt tiền*” theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản, số tiền thu lời bất chính không lớn nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Chất bột màu trắng thu giữ được trong quá trình điều tra, qua giám định là Herone, đây là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Đối với số tiền 200.000đ thu tại túi quần bên phải của bị cáo, quá trình điều tra chứng minh là tiền thu lời bất chính do bị cáo bán trái phép chất ma túy cho V nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho N nhưng N không biết tên tuổi cụ thể, N không nhận dạng được đối với người đàn ông này. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc V đã mua ma túy do N bán nhưng khối lượng chất ma túy chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Việt chưa có tiền án, tiền sự. Hiện nay V không có mặt tại địa phương, V đi đâu địa phương và gia đình không biết nên cơ quan điều tra Công an thành phố B chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; HKTT: Khu T, phường N, thành phố B, tỉnh B có cho Nhạc thuê nhà trọ nhưng anh T không biết N bán ma túy và N cũng không nói cho anh T biết N bán ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thành phố B thông đề cập xử lý đối với anh T là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lang Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 299, 326, 329, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt bị cáo Lang Văn N 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2020 giữa Công an thành phố B với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000đồng.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- CCTHA dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hồng